

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **307 /2023/HNGĐ-ST.**

Ngày 07/9/2023.

*V/v “Tranh chấp hôn nhân và gia
đình về ly hôn và nuôi con chung.”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẮNG BÌNH, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Công Min.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Công Phúc và ông Phan Văn Hoàng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hải Linh.

- Đại diện VKSND huyện T tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 91/2023/TLST/HNGĐ ngày 04 tháng 4 năm 2023 về việc “*Tranh chấp hôn nhân-gia đình về ly hôn và nuôi con chung*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 7 năm 2023, giữa các đương sự:

-Nguyên đơn: Bà Vương Thị Bích B, sinh năm 1985.

-Bị đơn: Ông Phan Văn Ph, sinh năm 1979.

Cùng trú tại: Tổ 13, thôn Th, xã B, huyện T.

Bà B có mặt tại phiên tòa. Ông Ph vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

-Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Bà Vương Thị Bích B và ông Phan Văn Ph tự nguyện kết hôn năm 2006 có đăng ký tại UBND xã B. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc. Đến những năm gần đây vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn nguyên nhân là do kinh tế gia đình khó khăn, ông Ph đi làm phụ hồ nhưng không đưa tiền cho bà B lo việc chi tiêu gia đình, trong khi vợ chồng có 02 con nhỏ và 01 con bị bệnh không tự đi lại được (vừa mười mắt). Mặt khác ông Ph thường xuyên uống rượu về chửi bới, hăm dọa mẹ con bà B. Bà B đã nhiều lần góp ý, khuyên bảo nhưng ông Ph không sửa chữa nên mâu thuẫn vợ chồng càng trầm

trọng. Vợ chồng đã sống ly thân từ hơn một năm nay. Bà B thấy cuộc sống chung không hạnh phúc nên xin ly hôn ông Ph.

Vợ chồng có 01 con chung đã chết và 02 con chung còn sống là Phan Vương Thanh Tr, sinh ngày 11/9/2013 và Phan Vương Kiều O, sinh ngày 13/5/2021. Nguyên vọng của bà B được nuôi 02 chung đến tuổi trưởng thành và yêu cầu ông Ph cấp dưỡng nuôi con chung với mức 1.000.000đ/ cháu/tháng.

Về tài sản chung: Bà B không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về nghĩa vụ chung: Không có.

- Ý kiến của bị đơn: Ông Phan Văn Ph đã được Toà án tổng đạt hợp lệ thông báo về việc thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp công khai chứng cứ và hoà giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên toà, nhưng vẫn cố tình lẩn tránh nên không có ý kiến về yêu cầu khởi kiện của bà B.

- Ý kiến của Kiểm sát viên:

TAND huyện T thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền. Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án thực hiện các thủ tục tố tụng, xác định tư cách tố tụng theo đúng quy định. Thời hạn chuẩn bị xét xử, việc chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu được đảm bảo. Hội đồng xét xử thực hiện các hoạt động tố tụng tại phiên tòa theo đúng quy định. Nguyên đơn chấp hành đúng pháp luật khi tham gia tố tụng. Bị đơn không chấp hành pháp luật khi tham gia tố tụng. Việc xét xử vắng mặt bị đơn là đúng pháp luật.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn bà B; giao các con cho bà B nuôi dưỡng và buộc ông Ph cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về việc xét xử vắng mặt bị đơn: Ông Phan Văn Ph đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Vì vậy việc xét xử vắng mặt ông Ph là đúng quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Bà Vương Thị Bích B và ông Phan Văn Ph kết hôn tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã B nên hôn nhân của ông bà là hợp pháp. Trong thời kỳ hôn nhân giữa ông bà đã xảy ra nhiều mâu thuẫn, ông Ph thường xuyên say xỉn về nhà hăm dọa, đánh đập bà B và không có trách nhiệm với gia đình. Hiện nay vợ chồng không còn sống chung. Do vậy có căn cứ để xác định trong thời kỳ hôn nhân, ông Ph đã vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của vợ chồng, làm cho hôn nhân rơi vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu của bà B, cho bà B ly hôn ông Ph.

[3]. Về con chung: Bà B và ông Ph hiện có 02 con chung là Phan Vương Thanh Tr, sinh ngày 11/9/2013 và Phan Vương Kiều O, sinh ngày 13/5/2021. Nguyên vọng của bà B về yêu cầu được 02 nuôi chung là chính đáng và đảm bảo quyền nuôi con của người mẹ sau khi ly hôn. Hiện nay các cháu đang ở ổn định với bà B. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy việc giao các con chung cho bà B nuôi dưỡng là phù hợp với thực tế và không trái pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Hội đồng xét xử thấy yêu cầu của bà B về việc buộc ông Ph cấp dưỡng nuôi con với mức 1.000.000đ/ cháu/tháng là phù hợp nên chấp nhận.

[4]. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung: Bà B không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

[5]. Về án phí: Bà Vương Thị Bích B phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án, tạm ứng án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án, xử:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Vương Thị Bích B, cho bà Vương Thị Bích B ly hôn ông Phan Văn Ph.

[2]. Về con chung:

- Giao các cháu Phan Vương Thanh Tr, sinh ngày 11/9/2013 và Phan Vương Kiều O, sinh ngày 13/5/2021 cho bà Vương Thị Bích B trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến tuổi trưởng thành.

- Ông Phan Văn Phúc có quyền thăm con chung, không ai được cản trở.

- Ông Phan Văn Ph có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con với mức 1.000.000đ/ 1 cháu/1 tháng. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 9 năm 2023 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

- Trường hợp chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, ông Phan Văn Ph phải chịu lãi chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự.

[3]. Về án phí: Bà Vương Thị Bích B phải chịu 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn; được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ bà B đã nộp theo biên lai thu số 0006303 ngày 04/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T. Ông Phan Văn Ph phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con.

[4]. Về quyền kháng cáo: Bà Vương Thị Bích B có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (07/9/2023). Ông Phan Văn Ph có quyền

kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ.

[5]- Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh QNam
- VKSND huyện T
- Chi cục THADS huyện T
- Những người tham gia tố tụng
- UBND xã B (GCNKH 012/2006)
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Công Min